

Bản án số: 94/2022/HS-ST

Ngày 24 – 8 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Ông Nguyễn Bá Quyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại **Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên**, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **82/2022/TLST-HS**, ngày **08** tháng **7** năm **2022**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **93/2022/QĐXXST- HS** ngày 01 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1987, tại: H N.

Nơi cư trú: Thôn D T, xã T D, huyện S S, thành phố H N; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Văn K; con bà: Nguyễn Thị C; Vợ: Nguyễn Thị N, vợ chồng có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: 03

+ Ngày 31/3/2001 Công an thị trấn S S, huyện S S ra quyết định định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” đối với Nguyễn Văn H bằng hình thức “ Cảnh cáo”. Tuy nhiên qua biên bản xác minh ngày 15/4/2022 tại Công an huyện S S hiện Công an huyện S S không lưu trữ hồ sơ này.

+ Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện S S, thành phố H N xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 91/2008/HSST ngày 29/7/2008; chấp

hành xong hình phạt tù của bản án này ngày 16/6/2009 (theo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 295/GCN ngày 16/6/2009 của Trại tạm giam số 1 – H N). Đối với việc chấp hành hình phạt bổ sung của Bản án số 91/2008/HSST ngày 29/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện S S, thành phố H N. Qua trả lời xác minh của Chi cục thi hành án huyện S S, thành phố H N xác định: Theo bản án Nguyễn Văn H đã nộp 50.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 676.418 đồng án phí Dân sự sơ thẩm tại biên lai số 0029088 ngày 05/2/2009. Đối với phần bồi thường dân sự cho bị hại Chi cục thi hành án Dân sự huyện S S, H N không nhận được đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án – Theo quy định tại khoản 5 Điều 3 và Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2014 và khoản 1, 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án vì vậy Nguyễn Văn H được xóa án tích đối với bản án này.

+ Ngày 20/12/2017, bị Công an huyện S S, thành phố H N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số: 22/QĐ-XPHC ngày 20/12/2017 (ngày 10/01/2018 chấp hành xong).

+ Năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện S S, thành phố H N xử phạt 09 tháng tù về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 38/2018/HSST ngày 05/4/2018 (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/7/2018 và các quyết định khác của bản án ngày 21/6/2018).

* *Biện pháp ngăn chặn*: Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/01/2022, đến ngày 05/02/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

2. Hà Quảng S, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990, tại: B K.

Nơi cư trú: Thôn N C 2, xã C K, huyện C M, tỉnh B K; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Hà Quảng B; con bà: Hà Thị T; Vợ con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không

* *Biện pháp ngăn chặn*: Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/01/2022, đến ngày 05/02/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ K, phường T T, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40 phút ngày 27/01/2022, tổ công tác Công an xã T T, thị xã Phổ Yên (nay là phường T T, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực nhà bỏ hoang thuộc xóm Đ K, xã T T, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Đ K, phường T T, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên có hai đối tượng nam giới đi xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi nhận được tin báo, tổ công tác Công an xã (nay là phường) T T đã đến khu vực trên thì phát hiện Nguyễn Văn H và Hà Quảng S có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, H tự nguyện giao nộp từ trong túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc một túi ni lon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục cho cơ quan Công an. Theo H và S khai đây là ma túy loại Heroine, H và S mua về để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện. Tổ công tác Công an xã (nay là phường) T T đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số vật chứng trên và tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirena màu sơn nâu, biển kiểm soát 29M8-3076 của H và S theo quy định. Sau đó, Công an xã (nay là phường) T T bàn giao Nguyễn Văn H và Hà Quảng S cùng toàn bộ hồ sơ, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và cân khối lượng số chất rắn màu trắng đục thu giữ của Nguyễn Văn H và Hà Quảng S được 0,342 gam và niêm phong trong phong bì ký hiệu T gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 340/KL-KTHS ngày 04/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu T gửi giám định là chất ma túy, loại **Heroine**, khối lượng của mẫu giám định là **0,342 gam**.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H và Hà Quảng S khai nhận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/01/2022, S đang ở khu Công nghiệp xã Mai Đình, huyện S S, thành phố H N thì H đến rủ đi mua ma túy về sử dụng. H hỏi S có tiền không thì S nói có 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) rồi đưa số tiền đó cho H. S chở H bằng xe mô tô BKS 29M8-3076 nhãn hiệu Sirena màu sơn nâu đã cũ của H đi mua ma túy ở xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Đến nơi S để xe trên vỉa hè bên phải đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng H N đi Thái Nguyên. H xuống xe đi vào một ngôi nhà đóng kín cửa bên phải đường Quốc lộ 3 cũ theo hướng H N đi Thái Nguyên còn S quay xe lại sang bên đường theo hướng Thái Nguyên đi H N. H đứng trước cửa ngôi nhà đưa số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) qua lỗ nhỏ ở dưới cửa sắt nền bê tông thì có người ở bên trong cầm tiền và đưa lại cho H 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, H đi sang bên

đường theo hướng Thái Nguyên đi H N nơi S đang đứng đợi. Sau đó H và S đi đến một ngôi nhà hoang thuộc khu vực xóm Đ K, xã T T, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Đ K, phường T T, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirena màu sơn nâu, BKS 29M8-307x và toàn bộ số ma túy do H, S tự nguyện giao nộp.

* **Vật chứng của vụ án:** 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T, hoàn trả 0,322 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T; 01 (một) phong bì niêm phong chứa mẫu lưu kho ký hiệu L được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý. Riêng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu sơn nâu, BKS 29M8 - 3076, số máy: 01006081, số khung: 200100132 tạm giữ của Nguyễn Văn H chưa xác minh được nguồn gốc chiếc xe trên nên cơ quan điều tra đã tách ra xử lý sau.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số: 95/CT-VKSPY, ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Hà Quảng S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số: 95/CT-VKSPY, ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn H và Hà Quảng S** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** mức án từ **30** đến **36** tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo **Hà Quảng S** mức án từ **24** đến **30** tháng tù.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T, hoàn trả 0,322 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T; 01 (một) phong bì niêm phong chứa mẫu lưu kho ký hiệu L;

Ngoài ra, còn đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Quảng S. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đề nghị áp dụng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt, và xin được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương để thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn H và Hà Quảng S tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp lệ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ ... và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 40 phút ngày 27/01/2022, tại khu vực xóm Đ K, xã T T, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Đ K, phường T T, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Văn H và Hà Quảng S đã có hành vi cùng nhau tàng trữ trái phép 0,342 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã (nay là phường) T T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Hà Quảng S cho rằng do biết H là đối tượng nghiện ma túy nên một vài lần thấy H sử dụng ma túy thì S xin H cho sử dụng thử nhưng H không cho chứ bản thân bị cáo chưa nghiện ma túy. Ngày 27/01/2022 khi H hỏi S có tiền không đi mua ma túy về sử dụng, do S tò mò muốn biết cảm giác sử dụng ma túy nên đã đồng ý đưa số tiền 400.000 đồng cho H và cùng H đi mua ma túy về sử dụng sau đó bị bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Bản cáo trạng số: 95/CT-VKSPY ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

*c) **Heroine**,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”.*

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy:*

3.1 Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

3.2 Về Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội là do các bị cáo thiếu tu dưỡng, rèn luyện nên mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu của bản thân các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

3.3 Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy: Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa thì thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công, câu kết chặt chẽ với nhau. Do đó, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy:*

- *Về nhân thân:* Qua phân tích các yếu tố về nhân thân người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy:

Đối với bị cáo Hà Quảng S, bản thân bị cáo được gia đình nuôi ăn học hết lớp 1/12, sau đó bị cáo nghỉ học ở nhà, lao động tự do tại địa phương. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó bị cáo là người có nhân thân tốt.

Bị cáo Nguyễn Văn H từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12 sau đó các bị cáo nghỉ học ở nhà, lao động tự do tại địa phương. Quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo đã nhiều lần bị xử lý về các hành vi vi phạm khác nhau, cụ thể: Ngày 31/3/2001 Công an thị trấn S S, huyện S S ra quyết định định xử phạt hành chính bằng hình thức “ Cảnh cáo” về hành vi “Trộm cắp tài sản” đối với Nguyễn Văn H; Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện S S, thành phố H N xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 91/2008/HSST ngày 29/7/2008; Ngày 20/12/2017, bị Công an huyện S S, thành phố H N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số: 22/QĐ-XPHC ngày 20/12/2017; Năm 2018, bị Tòa án

nhân dân huyện S S, thành phố H N xử phạt 09 tháng tù về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 38/2018/HSST ngày 05/4/2018. Bị cáo Nguyễn Văn H đã chấp hành xong các bản án cũng như các quyết định xử phạt hành chính. Do đó bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó Hội đồng xét xử có căn cứ cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Hà Quảng S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, vai trò đồng phạm của các bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc loại tội nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị tại địa phương và làm phát sinh thêm các loại tội phạm khác nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp được chấp nhận.

Xét thấy, mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

Đối với mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Hà Quảng S, Hội đồng xét xử thấy rằng mức án từ 24-30 tháng tù giam là có phần nghiêm khắc so với hành vi phạm tội của bị cáo, hơn nữa bị cáo lại là người chưa có tiền án, tiền sự, bản thân là người dân tộc nhận thức pháp luật còn chưa rõ ràng, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo so với mức án đề nghị của Viện kiểm sát.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 còn quy định:

“...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”

Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

[7]. *Về vật chứng vụ án:*

- Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T ghi hoàn trả 0,322 gam mẫu T còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T; 01 (Một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho – Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SIRENA, màu sơn nâu, BKS 29M8 - 3076, số máy: 01006081, số khung: 200100132 tạm giữ của Nguyễn Văn H. Kết quả tra cứu tên chủ xe là Nguyễn Đình Vở (địa chỉ: Mai Đình, S S, H N). Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị N (sinh năm: 1994; trú tại thôn D T, xã T D, huyện S S, thành phố H N) là vợ của Nguyễn Văn H khai mua với giá 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng). Tuy nhiên, cả H và chị N không có tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe trên do đó Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu, khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Quảng S do gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

[10]. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[11]. Về các vấn đề khác của vụ án: Về nguồn gốc số ma túy Heroine, H và S đều khai mua tại một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên phải đường quốc lộ 3 cũ hướng H N - Thái Nguyên thuộc xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Kim Tĩnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên. H là người trực tiếp mua ma túy nhưng không biết ngôi nhà này của ai, khi mua không nhìn thấy người bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn H, Hà Quảng S** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **30 (Ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2022.

- Xử phạt bị cáo Hà Quảng S **22 (Hai mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- **Tịch thu, tiêu hủy:** 01 (Một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu T ghi hoàn trả 0,322 gam mẫu T còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu T; 01 (Một) phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ bao mẫu lưu kho

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên ngày 11/7/2022)

5. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Quảng S.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Phổ Yên;
- Công an TP. Phổ Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Phổ Yên;
- Bị cáo; Đương sự trong vụ án (nếu có);
- UBND xã, phường nơi các BC cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiêu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Quyền Nguyễn Thị Thanh

Nguyễn Hải Triều